TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày: 20-4- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Biên.

2. Ông Vì Văn Đôi.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/ 2021/QĐXXST-HS ngày 07/4/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, tên gọi khác: Nguyễn N A, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Văn T và con bà: Chu Thị H; có vợ: Phó Thị D và 02 người con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/02/2013 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 30 tháng về tội Cố ý gây thương tích.

Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 14/12/2020 đến ngày 23/12/2020. Sau đó được thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú: Tại Bản H, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 25 phút ngày 14/12/2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã N, Sông Mã phát hiện

bắt quả tang Nguyễn Văn N, sinh năm 1995 trú tại Bản H, Nà Nghịu, Sông Mã đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Đỗ Văn L sinh năm 1992 và Lý Văn D sinh năm 1995, đều trú tại thôn Ninh Quý, xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Vật chứng thu giữ của N số tiền 6.000.000vnđ, (là tiền bán số lô, số đề cho L và D), 01 bảng kê dự thưởng xổ số lô tô một mặt có ghi nhiều số tự nhiên, 01 bút mực màu đen nhãn hiệu AIHAO đã qua sử dụng; tạm giữ của Đỗ Văn L 01 tờ vé xổ số lô tô Sơn La trên một mặt có ghi các số tự nhiên, ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, số imei 355731075659541 bên trong máy có lắp sim số 0961522289; tạm giữ của Lý Văn D 01 tờ vé xổ số lô tô Sơn La trên một mặt có ghi các số tự nhiên (L và D khai nhận có ghi số lô, số đề do N đưa cho), tổ công tác tiến hành lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Nguyễn Văn N làm hợp đồng đăng ký bán vé xổ số cho Nhà nước với Phan Thanh B là chủ đại lý cấp 1, tại huyện Sông Mã từ giữa năm 2020 nhưng N chỉ làm công việc đi thu các cuốn bán vé xổ số lưu lại tại các điểm bán xổ số về cho B, sau khi thu được N tổng hợp vào bảng kê dự thưởng và chụp gửi cho B qua zalo. Đến tháng 11/2020 N bắt đầu mở bàn bán vé xổ số, đến 17 giờ 30 phút hàng ngày, N tổng hợp các số đề ghi trong ngày vào một bảng kê rồi chụp gửi cho B qua zalo. Trong thời gian bán xổ số kiến thiết Nhà nước N thấy việc bán số lô, số đề có lợi nhuận cao hơn nên đã nảy sinh ý định tự lập bảng bán số lô, số đề cho khách đến ghi nếu khách có nhu cầu, số đề N ghi 1000vnđ x 60.000vnđ theo quy định của xổ số kiến thiết Nhà nước, số lô 1 điểm x 23.000vnđ, sau đó dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, số đề so với hai số cuối của giải đặc biệt và số lô so với 2 số cuối của 27 giải, N sẽ so và tính tiền trả thưởng cho khách nếu trúng, nếu khách không trúng thì N sẽ được hưởng số tiền khách đã ghi, nếu số đề và số lô của khách ghi nhiều thì N ghi vào mặt trước của vé xổ số rồi đưa cho khách ghi, sau đó N lập bảng kê số đề riêng, số lô riêng để theo dõi.

Ngày 14/01/2021 N ngồi bán vé xổ số tại khu vực bản T, xã N, Sông Mã thì có Đỗ Văn L và Lý Văn D đến đặt vấn đề ghi số đề, số lô, N thấy việc ghi số lô, số đề sẽ được hưởng lợi cao hơn việc ghi xổ số kiến thiết Nhà nước nên đã đồng ý ghi cho L và D, sau đó L ghi 2 số đề là 23, 32 mỗi con 100.000vnđ, số lô là 27, 72, 28, 82, 50 mỗi con 30 điểm, N ghi các số lô, số đề của L đánh vào bảng kê dự thưởng xổ số lô tô sau đó N ghi các số lô, số đề vào mặt trước của một tờ vé xổ số đưa cho L, L đưa trả cho N tổng số tiền là 3.650.000vnđ, tiếp đến D ghi số đề 19 là 100.000vnđ, số lô là 19, 91, 29, 71, 15 mỗi con 20 điểm, N cũng ghi các số của D đánh vào bảng kê dự thưởng cùng của D rồi ghi vào mặt một tờ vé xổ số đưa cho D, D trả tổng số tiền cho N là 2.350.000vnđ, khi N vừa nhận tiền của D xong thì bị tổ công tác Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng và đồ vật, tài sản liên quan.

Cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Nguyễn Văn N về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 15 đến 20 tháng Cải tạo không giam giữ. Xét hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo phải chịu án phí.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Hồi 17 giờ 25 phút ngày 14/12/2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Trại Giống, Nà Nghịu, Sông Mã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi Đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Đỗ Văn và Lý Văn D. Vật chứng thu giữ của N số tiền 6.000.000vnđ, (là tiền bán số lô, số đề cho L và D).

- Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người làm chứng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Nguyễn Văn N đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi Đánh bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây thiệt hại kinh tế, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an và gây bức xúc tình hình địa phương. Để đấu tranh phòng, chống tội phạm,

góp phần xóa bỏ các tệ nạn Đánh bạc ra khỏi đời sống xã hội, cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm minh, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng.

[5] Về vấn đề khác liên quan: Đối với Đỗ Văn L và Lý Văn D có hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Văn N nhưng số tiền của mỗi người mua dưới 5.000.000vnđ nhân thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm Đánh bạc nên không đủ căn cứ để xử lý về hình sự đối với các đối tượng L và D về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS. Ngày 18/01/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với L và D là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án gồm: 01 bút bi màu trắng đen chữ A, đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ; chiếc điện thoại di động tạm giữ của Đỗ Văn L không liên quan đến phạm tội, cần trả lại; số tiền 6.000.000vnđ, xác định là tiền dùng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm ổn định nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cần cân nhắc nhằm có mức án tương xứng với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N, tên gọi khác Nguyễn N Anh phạm tội: Đánh bạc.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 20 tháng Cải tạo không giam giữ. Được trừ 09 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải thi hành tiếp 19 tháng 03 ngày (mười chín tháng ba ngày) Cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Sông Mã nhận được Quyết định thi hành án cải tạo không giam giữ và bản sao bản án của Toà án.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện Sông Mã giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

"*Trường hợp người bị kết án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 100 luật thi hành án hình sự*".

2. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bút bi màu trắng - đen chữ A, hiệu AIHAO AH.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus. vỏ màu hồng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 6.000.000đ thu của Nguyễn Văn N.

(*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 26 ngày 25/02/2021 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 20/4/2021.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lường Văn Quyết

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh;
-VKS huyện;
-Thi hành án hình sự;
-Thi hành án dân sự;
-Bị cáo; người có QL,NV liên quan;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.